

Số: 297 /VEAM-TCKT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- **Tên công ty:** TỔNG CÔNG TY MÁY ĐỘNG LỰC VÀ MÁY NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - CTCP (VEAM)
- **Mã chứng khoán:** VEA
- **Trụ sở chính:** Lô D, Khu D1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Hà Nội
Điện thoại: 024.62800802 Fax: 024.62800809
- **Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Phạm Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc
Địa chỉ: Lô D, Khu D1, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Hà Nội.
Điện thoại: 024.62800802 Fax: 024.62800809
- **Loại thông tin công bố:** 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
- **Nội dung thông tin công bố:**

Văn bản giải trình nguyên nhân và đưa ra phương án khắc phục tình trạng chứng khoán bị cảnh báo (theo Quyết định số 327/QĐ-SGDHN ngày 05/4/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc đưa vào diện cảnh báo).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/4/2023 tại đường dẫn: <http://veamcorp.com/quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *KS*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- CBTT;
- Lưu: VT, TCKT.

Người được ủy quyền công bố thông tin

Phó Tổng Giám đốc



Phạm Anh Tuấn

Tài liệu kèm theo:

Văn bản giải trình nguyên nhân và đưa ra phương án khắc phục tình trạng chứng khoán bị cảnh báo.

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Quy chế Đăng ký và Quản lý giao dịch chứng khoán chưa niêm yết ban hành kèm theo Quyết định số 34/QĐ-HĐTV ngày 16/11/2022 của Hội đồng thành viên Sở giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 327/QĐ-SGDHN ngày 05/4/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc đưa vào diện cảnh báo;

Căn cứ Thông báo số 1286/TB-SGDHN ngày 05/4/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về trạng thái chứng khoán của cổ phiếu VEA trên hệ thống giao dịch Upcom.

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với mã chứng khoán VEA giải trình nguyên nhân và đưa ra phương án khắc phục cổ phiếu VEA bị cảnh báo với một số nội dung sau:

I. Giải trình ý kiến kiểm toán (đính kèm văn bản giải trình)

Năm 2022: đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY số 317/2023/UHY-BCKT ngày 30/3/2023 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022, VEAM đã thực hiện giải trình (mục I.2) tại Văn bản số 219/VEAM-TCKT ngày 31/3/2023 về việc giải trình ý kiến kiểm toán và biến động LNST trên BCTC năm 2022 đã được kiểm toán.

Năm 2021: đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY số 263/2022/UHY-BCKT ngày 31/3/2022 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021, VEAM đã thực hiện giải trình (mục I.2) tại Văn bản số 193/VEAM-TCKT ngày 31/3/2022 về việc giải trình ý kiến kiểm toán và biến động lợi nhuận sau thuế trên BCTC năm 2021 đã kiểm toán.

Năm 2020: đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán VACO số 241/VACO/BCKiT.NV2 ngày 10/4/2021 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020, VEAM đã thực hiện giải trình (mục I.2) tại Văn bản số 236/VEAM-TGD ngày 12/4/2021 về việc giải trình ý kiến kiểm toán và biến động lợi nhuận sau thuế trên BCTC năm 2020 đã kiểm toán.

Toàn bộ Văn bản giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ các năm 2022, 2021, 2020 nêu trên đã được công bố thông tin đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.



II. Phương án khắc phục tình trạng chứng khoản bị cảnh báo (đối với ý kiến kiểm toán ngoại trừ còn tồn tại trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022)

1. Các khoản nợ phải thu

“Tại ngày 31/12/2022, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán với giá trị 166.081.816.385 đồng (bao gồm các khoản phải thu về gốc và lãi hỗ trợ vốn là 121.192.143.608 đồng), tại ngày 01/01/2022 là 165.547.038.758 đồng (bao gồm các khoản phải thu về gốc và lãi hỗ trợ vốn là 122.595.971.370 đồng)...”

VEAM và các đơn vị thành viên mở sổ theo dõi các khoản nợ phải thu theo từng đối tượng, thường xuyên phân loại các khoản nợ phải thu (nợ chưa đến hạn thanh toán, nợ đến hạn thanh toán, nợ đã quá hạn thanh toán, nợ khó đòi, nợ không có khả năng thu hồi); thường xuyên đôn đốc thu hồi nợ (hàng kỳ có công văn đòi nợ), định kỳ đối chiếu nợ phải thu. VEAM đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực thu hồi nợ; thực hiện phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án, đưa ra các giải pháp để tối đa khoản trả nợ.

Hiện nay, VEAM tiếp tục đang rà soát hồ sơ, tích cực phối hợp với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm rõ cơ sở pháp lý việc hỗ trợ vốn và lãi hỗ trợ vốn của VEAM đối với các đơn vị thành viên. VEAM sẽ thực hiện trích lập dự phòng đối với các khoản hỗ trợ vốn và lãi hỗ trợ vốn sau khi có ý kiến của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương.

2. Hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển

“Tại ngày 31/12/2022, Tổng Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 1.007.856.390 đồng trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 123.814.327.969 đồng (giá trị đã trích lập tại ngày 01/01/2022 là 223.935.974 đồng trong tổng số hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển với giá trị là 133.751.043.957 đồng)...”

VEAM và các đơn vị thành viên đang khẩn trương xây dựng phương án đầu giá (theo lô, bán lẻ, khuyến mại,...) để tiêu thụ hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển trong thời gian sớm nhất, đồng thời thực hiện mở rộng kênh bán hàng truyền thống (qua đại lý) trên toàn quốc, tích cực tham dự triển lãm về nông nghiệp để giới thiệu sản phẩm,... nhằm đẩy mạnh việc tiêu thụ hàng tồn trong thời gian tới. Một số mặt hàng để xuất khẩu không còn khả thi, các đơn vị thành viên đã đưa vào tái sản xuất để tiêu thụ tại thị trường trong nước.

3. Khoản mục chi phí chờ xử lý

“Tại ngày 31/12/2022, một số khoản chi phí treo lại chờ xử lý với giá trị là 407.000.745.151 đồng (bao gồm: chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xộp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn của Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ (“Matexim”) là 403.207.548.748 đồng) đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang...”

Giá trị chi phí chờ xử lý chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Matexim đang xây dựng phương án tái sản xuất dự án Nhà máy sắt xộp, khoản chi phí chờ xử lý sẽ được phân bổ dần vào giá thành sản xuất khi Nhà máy tái hoạt động trở lại, thời gian phân bổ sự kiện bằng thời gian còn lại của dự án. Đồng thời, nhằm cơ cấu

lại toàn bộ hoạt động của Công ty, Matexim đã xây dựng phương án tăng vốn. Kế hoạch tăng vốn đang được rà soát, hoàn thiện để đưa ra phương án tối ưu nhất.

Giá trị chi phí chờ xử lý còn lại sẽ được đơn vị thành viên phân bổ hết trong năm 2023.

Trên cơ sở giải trình và phương án khắc phục đã nêu, VEAM kính báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét tạm thời đưa cổ phiếu VEA ra khỏi diện cảnh báo.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Anh Tuấn

Tài liệu kèm theo:

- Văn bản số 219/VEAM-TCKT ngày 31/3/2023;
- Văn bản số 193/VEAM-TCKT ngày 31/3/2022;
- Văn bản số 236/VEAM-TGD ngày 12/4/2021.



Số: 219 /VEAM-TCKT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

V/v Giải trình ý kiến kiểm toán và biến động LNST
trên BCTC năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với mã chứng khoán VEA giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (số 316/2023/UHY-BCKT ngày 30/3/2023 về Báo cáo tài chính riêng năm 2022 và số 317/2023/UHY-BCKT ngày 30/3/2023 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022) và biến động lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán như sau:

I. Giải trình ý kiến kiểm toán

1. Báo cáo tài chính riêng

“Tại ngày 31/12/2022, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu khác ngắn hạn về các khoản hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên đã quá hạn thanh toán với tổng số dư là 602.421.304.014 đồng (bao gồm phải thu về lãi hỗ trợ vốn là 75.116.107.335 đồng), tại ngày 01/01/2022 là 606.904.351.408 đồng (bao gồm phải thu về lãi hỗ trợ vốn là 74.571.904.729 đồng)...”

Các khoản phải thu hỗ trợ vốn này phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho các công ty con và công ty liên kết của VEAM). Trong đó: Công ty Cổ phần Vật tư và thiết bị toàn bộ nợ 274.047.837.417 đồng vay đầu tư, nợ lãi 30.929.912.783 đồng, Công ty đang thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ để có nguồn trả nợ VEAM và tái cơ cấu, riêng đối với hoạt động khai thác mỏ đã tiến hành sản xuất trở lại. Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại VEAM nợ 129.282.750.000 đồng, nợ lãi 3.511.092.781 đồng, hiện công ty đang có những khoản phải thu lớn nên nợ quá hạn VEAM. Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp nợ 26.248.346.742 đồng, công ty đang gặp khó khăn về sản phẩm và thị trường nên chưa trả nợ được. Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM. Số nợ của các đơn vị khác còn lại (nợ gốc 13.726.262.520 đồng, nợ lãi 7.787.153.867 đồng), các công ty vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực thu hồi nợ; thực hiện phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án, đưa ra các giải pháp để tối đa khoản trả nợ cho VEAM. Đồng thời, VEAM đang rà soát, xem xét tính pháp lý các khoản hỗ trợ vốn để có cơ sở trích lập dự phòng theo quy định pháp luật.



“Tại 31/12/2022, Tổng Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 214.484.005 đồng trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 93.983.707.857 đồng (giá trị đã trích lập tại ngày 01/01/2022 là 223.935.974 đồng trong tổng số hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 99.885.938.816 đồng)...”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ (“Matexim”) theo các ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2022 của Matexim, trong đó bao gồm vấn đề ngoại trừ các khoản chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xộp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang với trị giá là 403.207.548.748 đồng.”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xộp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

“Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo (“VEAMTHD”) theo các ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2022 của VEAMTHD, trong đó bao gồm vấn đề ngoại trừ về các khoản công nợ phải thu quá hạn chưa trích lập dự phòng với giá trị là 43.933.791.638 đồng (trong đó các khoản công nợ quá hạn trên 3 năm là 43.230.454.372 đồng, giá trị ước tính lũy kế cần trích lập đến ngày 31/12/2022 là 43.694.068.948 đồng), giá trị hàng tồn kho tồn đọng với giá trị 12,97 tỷ đồng (chủ yếu là các hàng tồn kho phát sinh từ trước thời điểm Công ty mẹ Cổ phần hóa) chưa được xác định giá trị thuần có thể thực hiện được và xem xét trích lập dự phòng, chưa phân bổ hết đề tài “Nâng cao chất lượng và cải tiến kiểu dáng các loại động cơ Diesel” đã được quyết toán từ năm 2018 với giá trị còn lại là 3.793.196.403 đồng.”

Công ty VEAMTHD đã thực hiện gửi đòi chiếu nợ phải thu đến tất cả khách hàng, tuy nhiên một số khách hàng chưa phản hồi và khách hàng vẫn đang thực hiện thanh toán nên chưa đủ cơ sở để trích lập dự phòng. Công ty VEAMTHD đang tìm hiểu các sản phẩm tương tự trên thị trường để xác định giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho làm cơ sở trích lập dự phòng. Trong năm 2022, Công ty VEAMTHD đã phân bổ một phần chi phí thực hiện đề tài đề nêu trên.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

“Tại ngày 31/12/2022, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán với giá trị 166.081.816.385 đồng (bao gồm các khoản phải thu về gốc và lãi hỗ trợ vốn là 121.192.143.608 đồng), tại ngày

01/01/2022 là 165.547.038.758 đồng (bao gồm các khoản phải thu về gốc và lãi hỗ trợ vốn là 122.595.971.370 đồng)...”

Các khoản phải thu này là khoản hỗ trợ vốn phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho công ty liên kết của VEAM) tại Công ty mẹ và phải thu tại một số Công ty con. Trong đó: Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM, các công ty còn lại vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực thu hồi nợ; thực hiện phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án, đưa ra các giải pháp để tối đa khoản trả nợ cho VEAM. Đồng thời, VEAM đang rà soát, xem xét tính pháp lý các khoản hỗ trợ vốn để có cơ sở trích lập dự phòng theo quy định pháp luật.

“Tại ngày 31/12/2022, Tổng Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 1.007.856.390 đồng trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 123.814.327.969 đồng (giá trị đã trích lập tại ngày 01/01/2022 là 223.935.974 đồng trong tổng số hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển với giá trị là 133.751.043.957 đồng)...”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“Tại ngày 31/12/2022, một số khoản chi phí treo lại chờ xử lý với giá trị là 407.000.745.151 đồng (bao gồm: chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xộp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn của Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn bộ (“Matexim”) là 403.207.548.748 đồng) đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang...”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xộp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

II. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế

Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của VEAM đã được kiểm toán biến động như sau:


Biên động kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2022

CHỈ TIÊU	Năm 2022 (Đã kiểm toán)	Năm 2021 (Đã kiểm toán)	Chênh lệch	
	(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu thuần về BH & CCDV	4.747.467.433.565	4.019.247.444.489	728.219.989.076	18%
Giá vốn hàng bán	4.096.262.565.072	3.453.276.594.941	642.985.970.131	19%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	651.204.868.493	565.970.849.548	85.234.018.945	15%

CHỈ TIÊU	Năm 2022 (Đã kiểm toán)	Năm 2021 (Đã kiểm toán)	Chênh lệch	
	(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu hoạt động tài chính	818.416.324.015	713.213.251.305	105.203.072.710	15%
Chi phí tài chính	23.095.462.871	6.517.890.704	16.577.572.167	254%
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	6.984.974.842.304	5.177.222.314.788	1.807.752.527.516	35%
Chi phí bán hàng	105.210.189.883	74.259.936.535	30.950.253.348	42%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	561.525.478.760	418.958.547.632	142.566.931.128	34%
Thu nhập khác	99.565.054.949	15.690.537.220	83.874.517.729	535%
Chi phí khác	20.280.945.456	32.677.678.575	(12.396.733.119)	-38%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.665.420.318.971	5.792.240.681.615	1.873.179.637.356	32%

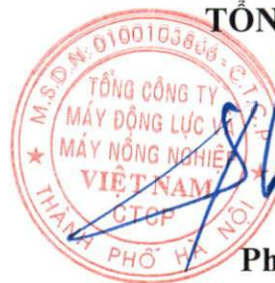
Lợi nhuận sau thuế trên BCTC hợp nhất năm 2022 tăng 32% tương đương 1.873.179.637.356 đồng so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do lợi nhuận sau thuế theo tỷ lệ sở hữu của VEAM tại công ty liên doanh, liên kết (*Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết*) tăng 35% tương đương 1.807.752.527.516 đồng.

Trên đây là giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY và biến động lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

Trân trọng báo cáo././ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Ban kiểm soát;
- Đăng website VEAM;
- Lưu: VT, TCKT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Phạm Hà

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với mã chứng khoán VEA giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (số 262/2022/UHY-BCKT ngày 31/3/2022 về Báo cáo tài chính riêng năm 2021 và số 263/2022/UHY-BCKT ngày 31/3/2022 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021) và biến động lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán như sau:

I. Giải trình ý kiến kiểm toán

1. Báo cáo tài chính riêng

“Tại thời điểm 31/12/2021, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu khác ngắn hạn về các khoản hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên đã quá hạn thanh toán: tổng số dư tại ngày 31/12/2021 là 606.904.351.408 đồng (bao gồm phải thu về lãi hỗ trợ là 74.571.904.729 đồng), tại ngày 01/01/2021 là 615.963.069.882 đồng (bao gồm phải thu về lãi hỗ trợ là 74.112.623.203 đồng)...”

Các khoản phải thu hỗ trợ vốn này phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho các công ty con và công ty liên kết của VEAM). Trong đó: Công ty Cổ phần Vật tư và thiết bị toàn bộ nợ 274.207.837.417 đồng vay đầu tư, nợ lãi 30.929.912.783 đồng, Công ty đang thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ để có nguồn trả nợ VEAM và tái cơ cấu, riêng đối với hoạt động khai thác mỏ đã tiến hành sản xuất trở lại. Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại VEAM nợ 131.400.000.000 đồng, nợ lãi 3.511.092.781 đồng, hiện công ty đang có những khoản phải thu lớn nên nợ quá hạn VEAM. Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp nợ 27.148.346.742 đồng, công ty đang gặp khó khăn về sản phẩm và thị trường nên chưa trả nợ được. Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM. Số nợ của các đơn vị khác còn lại (nợ gốc 15.576.262.520 đồng, nợ lãi 7.242.951.261 đồng), các công ty vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực thu hồi nợ; thực hiện phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án, đưa ra các giải pháp để tối đa khoản trả nợ cho VEAM. Đồng thời, VEAM đang rà soát, xem xét tính pháp lý các khoản hỗ trợ vốn để có cơ sở trích lập dự phòng theo quy định pháp luật.



“*Tại thời điểm 31/12/2021, Tổng Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 223.935.974 đồng trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 99.885.938.816 đồng (giá trị đã trích lập tại ngày 01/01/2021 là 720.443.191 đồng trong tổng số hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 112.752.983.232 đồng)...*”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“*Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị Toàn bộ (“Matexim”) theo các ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2021 của Matexim, trong đó bao gồm vấn đề ngoại trừ về các khoản chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xộp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang với giá trị 356.962.890.494 đồng.*”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xộp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

“*Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư vào Công ty con - Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo (“VEAMTHD”) theo các ý kiến ngoại trừ tại Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính năm 2021 của VEAMTHD, trong đó bao gồm vấn đề ngoại trừ về các khoản công nợ phải thu quá hạn chưa trích lập dự phòng với giá trị là 42.420.879.784 đồng (trong đó các khoản công nợ quá hạn trên 3 năm là 37.797.232.426 đồng), giá trị hàng tồn kho tồn đọng với giá trị 16,4 tỷ đồng (chủ yếu là các hàng tồn kho phát sinh từ trước thời điểm Công ty mẹ Cổ phần hóa) chưa được xác định giá trị thuần có thể thực hiện được và xem xét trích lập dự phòng, chưa phân bổ hết đề tài “Nâng cao chất lượng và cải tiến kiểu dáng các loại động cơ Diesel” đã được quyết toán từ năm 2018 với giá trị còn lại là 7.586.392.806 đồng.*”

Công ty VEAMTHD đã thực hiện gửi đối chiếu nợ phải thu đến tất cả khách hàng, tuy nhiên một số khách hàng chưa phản hồi và khách hàng vẫn đang thực hiện thanh toán nên chưa đủ cơ sở để trích lập dự phòng. Công ty VEAMTHD đang tìm hiểu các sản phẩm tương tự trên thị trường để xác định giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho làm cơ sở trích lập dự phòng. Trong năm 2021, Công ty VEAMTHD đã phân bổ một phần chi phí thực hiện đề tài đề nêu trên.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

“*Tại thời điểm 31/12/2021, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với các khoản phải thu đã quá hạn thanh toán với giá trị 165.547.038.758 đồng (bao gồm các khoản phải thu về gốc và lãi hỗ trợ vốn là 122.595.971.370 đồng), tại ngày 01/01/2021 là 165.909.439.665 đồng (bao gồm các khoản phải thu về gốc và lãi hỗ trợ vốn là 125.541.815.698 đồng)...*”

Các khoản phải thu này là khoản hỗ trợ vốn phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho công ty liên kết của VEAM) tại Công ty mẹ và phải thu tại một số Công ty con. Trong đó: Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM, các công ty còn lại vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đã thành lập Ban thu hồi công nợ và tích cực thu hồi nợ; thực hiện phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án, đưa ra các giải pháp để tối đa khoản trả nợ cho VEAM. Đồng thời, VEAM đang rà soát, xem xét tính pháp lý các khoản hỗ trợ vốn để có cơ sở trích lập dự phòng theo quy định pháp luật.

“*Tại thời điểm 31/12/2021, Tổng Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 223.935.974 đồng trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển với giá trị là 133.751.043.957 đồng (giá trị đã trích lập tại ngày 01/01/2021 là 720.443.191 đồng trong tổng số hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển với giá trị là 126.952.983.232 đồng)...*”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“*Tại ngày 31/12/2021, một số khoản chi phí treo lại chờ xử lý với giá trị là 364.549.283.300 đồng (bao gồm 356.962.890.494 đồng là chi phí lãi vay, khấu hao, tiền thuê đất của Nhà máy sắt xộp ngừng hoạt động từ năm 2015 và Chi nhánh Bắc Kạn của Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị Toàn bộ (“Matexim”)) đang được phản ánh trên khoản mục chi phí trả trước và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang...*”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Matexim chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay, Nhà máy sắt xộp đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên chưa đánh giá được các khoản mục chi phí liên quan. Công ty Matexim đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra. Kế hoạch tăng vốn tại Matexim được thực hiện từng bước theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho VEAM.

II. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế

Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng năm 2021 đã kiểm toán thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước như sau:

Biến động kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 (BCTC riêng)

CHỈ TIÊU	Năm 2021 (Đã kiểm toán) (VND)	Năm 2020 (Đã kiểm toán) (VND)	Chênh lệch	
			Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu thuần về BH & CCDV	595.821.477.358	443.687.913.639	152.133.563.719	34%
Giá vốn hàng bán	490.741.847.804	674.206.212.489	(183.464.364.685)	-27%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	105.079.629.554	(230.518.298.850)	335.597.928.404	146%
Doanh thu hoạt động tài chính	6.208.571.293.734	7.921.421.796.308	(1.712.850.502.574)	-22%

CHỈ TIÊU	Năm 2021 (Đã kiểm toán) (VND)	Năm 2020 (Đã kiểm toán) (VND)	Chênh lệch	
			Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Chi phí bán hàng	17.624.539.508	10.970.310.027	6.654.229.481	61%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	155.041.089.706	208.182.533.341	(53.141.443.635)	-26%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.017.791.196.725	7.302.631.278.503	(1.284.840.081.778)	-18%

Lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty mẹ năm 2021 giảm 18% tương đương 1.284.840.081.778 đồng so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu hoạt động tài chính (*cổ tức, lợi nhuận được chia từ các đơn vị có vốn góp của VEAM, lãi tiền gửi ngân hàng*) giảm 22% tương đương 1.712.850.502.574 đồng; giá vốn hàng bán (*phần lớn chi phí dự phòng giảm giá hàng tồn kho*) giảm 27% tương đương 183.464.364.685 đồng và chi phí quản lý doanh nghiệp (*phần lớn chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi*) giảm 26% tương đương 53.141.443.635 đồng.

Trên đây là giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY và biến động lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng năm 2021 đã kiểm toán thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Ban kiểm soát;
- Đăng website VEAM;
- Lưu: VT, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phan Phạm Hà

Số: 236 /VEAM-TGD

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2021

V/v Giải trình ý kiến kiểm toán và biến động lợi nhuận
sau thuế trên BCTC năm 2020 đã kiểm toán

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông.

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Quy chế công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) với mã chứng khoán VEA giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán VACO (Báo cáo kiểm toán độc lập số 240/VACO/BCKiT.NV2 ngày 10/4/2021 về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo kiểm toán độc lập số 241/VACO/BCKiT.NV2 ngày 10/4/2021 về Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020) và biến động lợi nhuận sau thuế trên BCTC năm 2020 đã kiểm toán như sau:

I. Giải trình ý kiến kiểm toán

1. Báo cáo tài chính riêng

"Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính riêng năm 2020, Tổng Công ty chưa đánh giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu khác ngắn hạn về các khoản hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên; bao gồm giá trị vốn và lãi phát sinh tương ứng là 541.850.446.679 VND và 74.112.623.203 VND (tại ngày 31/12/2019 giá trị tương ứng là 546.180.303.728 VND và 74.658.024.408 VND... "

Các khoản phải thu hỗ trợ vốn này phần lớn phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho các công ty con và công ty liên kết của VEAM). Trong đó: Công ty Cổ phần Vật tư và thiết bị toàn bộ nợ 274.347.837.417 đồng vay đầu tư Dự án Nhà máy Sắt xốp, nợ lãi 30.929.912.783 đồng. Công ty đang thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ để có nguồn trả nợ VEAM. Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại VEAM nợ 137.150.000.000 đồng, nợ lãi 3.511.092.781 đồng, hiện công ty đang có những khoản phải thu lớn nên nợ quá hạn VEAM. Công ty TNHH MTV Máy kéo và Máy nông nghiệp nợ 27.448.346.742 đồng, công ty đang gặp khó khăn về sản phẩm và thị trường nên chưa trả nợ được. Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM. Số nợ của các đơn vị khác còn lại (nợ gốc 18.904.262.520 đồng, nợ lãi 6.783.669.735 đồng), các công ty vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đang rà soát, tập hợp hồ sơ pháp lý để có cơ sở tiến hành trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu nêu trên theo hướng dẫn tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính.

“Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính riêng năm 2020, dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Tổng Công ty bao gồm 720.443.191 VND trích lập giảm giá cho giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 112.752.983.232 VND (gồm: Văn phòng Tổng Công ty là 112.037.553.999 VND; Nhà máy Đức - Chi nhánh của Tổng Công ty là 715.429.233 VND); giá trị đã trích lập tại ngày 31/12/2019 là 557.969.476 VND trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển tại Văn phòng Tổng Công ty là 78.728.705.193 VND...”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính của Công ty con - Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị Toàn bộ (“Maxtexim”) được phát hành với ý kiến kiểm toán ngoại trừ, do Kiểm toán viên bị giới hạn bởi vấn đề như dưới đây, tuy nhiên Tổng Công ty chưa đánh giá các ảnh hưởng của vấn đề này đến khả năng suy giảm giá trị khoản đầu tư của Tổng Công ty tại Maxtexim. Nếu áp dụng theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam thì giá trị dự phòng giảm giá khoản đầu tư tại Maxtexim sẽ tăng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đầu năm sẽ giảm, cụ thể: Nhà máy sắt xộp đã ngừng hoạt động từ nhiều năm, tuy nhiên các chi phí vẫn đang được ghi nhận trên chỉ tiêu Chi phí trả trước dài hạn tại ngày 31/12/2020 là 242.784.196.720 VND (trong đó, bao gồm chi phí lãi vay phát sinh năm 2020 là 14.599.760.485 VND); đồng thời, Chi nhánh Matexim Bắc Kạn cũng đang ghi nhận Chi phí trả trước dài hạn tại 31/12/2020 là 55.088.101.745 VND.”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn Bộ chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy Sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay Nhà máy đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên các khoản chi phí nêu trên chưa thể phân bổ vào chi phí trong kỳ. Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn Bộ đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra, riêng đối với khai thác mỏ đã tiến hành sản xuất trở lại.

“Tổng Công ty ghi nhận tăng nguyên giá, trích khấu hao tài sản cố định dưới dạng hệ thống, dây chuyền; đồng thời, khi kiểm kê không đối chiếu được số liệu chi tiết của sổ kế toán với số liệu thực tế kiểm kê; do quá trình chuyển giao tài sản của Nhà máy Ô tô VEAM Thanh Hóa - Chi nhánh của Tổng Công ty không xác định chi tiết nguyên giá tài sản tương ứng danh mục tài sản hoạt động độc lập; tổng giá trị tài sản cố định nhận bàn giao vào năm 2010 là 652.959.715.774 VND, giá trị còn lại tại ngày 31/12/2020 khoảng 232 tỷ VND...”

Toàn bộ Nhà xưởng và dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất ô tô là một hệ thống thiết bị tổng thể. VEAM đã tiến hành lắp đặt, ghi nhận nguyên giá tài sản theo tổng giá trị hóa đơn chứng từ đầy đủ và thực hiện trích khấu hao đường thẳng toàn bộ từ khi đưa vào sử dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Hiện nay Nhà máy Ô tô VEAM đang thực hiện tái cơ cấu toàn diện, tiếp tục rà soát, phân tách chi tiết tài sản để phục vụ công tác quản trị cho phù hợp với thực tiễn.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất

“Tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020, Tổng Công ty chưa đánh giá giá khả năng thu hồi đối với khoản phải thu khác ngắn hạn về các khoản hỗ trợ vốn cho các đơn vị thành viên; bao gồm giá trị vốn và lãi phát sinh tương ứng là 91.504.324.210 VND và 34.037.491.488 VND (tại ngày 31/12/2019 giá trị tương ứng là 94.002.181.259 VND và 35.072.675.721 VND...”

Các khoản phải thu này phần lớn phát sinh từ nhiều năm trước đây (hỗ trợ cho công ty liên kết của VEAM). Trong đó: Công ty Cổ phần Matexim Hải Phòng nợ gốc 84.000.000.000 đồng, nợ lãi 32.887.947.904 đồng, hiện công ty vẫn đang hoạt động và có một số khó khăn về các khoản đầu tư dài hạn nên chưa trả nợ VEAM. Số nợ của các đơn vị khác còn lại (nợ gốc 7.504.324.210 đồng, nợ lãi 1.149.543.584 đồng), các công ty vẫn đang thực hiện trả nợ dần. VEAM đang rà soát, tập hợp hồ sơ pháp lý để có cơ sở tiến hành trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu nêu trên theo hướng dẫn tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính.

“Tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020, dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Tổng Công ty bao gồm 720.443.191 VND trích lập giảm giá cho giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển là 112.752.983.232 VND (tương ứng, giá trị đã trích lập tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 557.969.476 VND trong tổng giá trị hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển tại Văn phòng Tổng Công ty là 78.728.705.193 VND)...”

Đối với một số mặt hàng tồn kho ứ đọng từ nhiều năm trước (thời kỳ công ty TNHH) và chậm luân chuyển, tại thời điểm lập báo cáo, VEAM chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

“Tổng Công ty ghi nhận tăng Nguyên giá, trích Khấu hao tài sản cố định dưới dạng hệ thống, dây chuyền; đồng thời, khi kiểm kê không đối chiếu được số liệu chi tiết của sổ kế toán với số liệu thực tế kiểm kê; do Quá trình chuyển giao tài sản của Nhà máy Ô tô VEAM Thanh Hóa - Chi nhánh của Tổng Công ty không xác định chi tiết nguyên giá tài sản tương ứng danh mục tài sản hoạt động độc lập; tổng giá trị tài sản cố định nhận bàn giao vào năm 2010 là 652,959 tỷ VND, giá trị còn lại tại ngày 31/12/2020 khoảng 232 tỷ VND....”

Toàn bộ Nhà xưởng và dây chuyền máy móc thiết bị sản xuất ô tô là một hệ thống thiết bị tổng thể. VEAM đã tiến hành lắp đặt, ghi nhận nguyên giá tài sản theo tổng giá trị hóa đơn chứng từ đầy đủ và thực hiện trích khấu hao đường thẳng toàn bộ từ khi đưa vào sử dụng theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính. Hiện nay Nhà máy Ô tô VEAM đang thực hiện tái cơ cấu toàn diện, tiếp tục rà soát, phân tách chi tiết tài sản để phục vụ công tác quản trị cho phù hợp với thực tiễn.

“Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính của Công ty con - Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị Toàn Bộ (“Maxtexim”) được phát hành với ý kiến kiểm toán ngoại trừ, do Kiểm toán viên bị giới hạn bởi vấn đề như dưới đây, tuy nhiên Tổng Công ty chưa đánh giá các ảnh hưởng của vấn đề khi hợp nhất báo cáo tài chính của Maxtexim, chúng tôi không thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế, theo đó chúng tôi không thể đánh giá được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan trên báo cáo tài



chính hợp nhất hay không, cụ thể: Nhà máy sắt xộp đã ngừng hoạt động từ nhiều năm, tuy nhiên các chi phí vẫn đang được ghi nhận trên chỉ tiêu Chi phí trả trước dài hạn tại ngày 31/12/2020 là 242.784.196.720 VND (trong đó, bao gồm chi phí lãi vay phát sinh năm 2020 là 14.599.760.485 VND); đồng thời, Chi nhánh Matexim Bắc Kạn cũng đang ghi nhận Chi phí trả trước dài hạn tại ngày 31/12/2020 là 55.088.101.745 VND.”

Chi phí trả trước dài hạn tại Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn Bộ chủ yếu là chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí lãi vay và một số chi phí khác của Nhà máy Sắt xộp phát sinh từ các năm trước. Hiện nay Nhà máy đang gặp khó khăn phải dừng sản xuất nên các khoản chi phí nêu trên chưa thể phân bổ vào chi phí trong kỳ. Công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Toàn Bộ đang xem xét cơ cấu lại sản phẩm đầu ra, riêng đối với khai thác mỏ đã tiến hành sản xuất trở lại.

“Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính của Công ty con - Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo (“CK.THĐ”) được phát hành với ý kiến kiểm toán ngoại trừ, do Kiểm toán viên bị giới hạn bởi các vấn đề (như dưới đây), tuy nhiên Tổng Công ty chưa đánh giá các ảnh hưởng của các vấn đề khi hợp nhất báo cáo tài chính của CK.THĐ, chúng tôi không thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế, theo đó chúng tôi không thể đánh giá được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các khoản mục có liên quan trên báo cáo tài chính hợp nhất hay không, cụ thể một số vấn đề như sau:

1) Tại ngày lập báo cáo tài chính năm, CK.THĐ chưa đối chiếu đầy đủ công nợ Phải thu khách hàng là 32.612.825.025 VND (số đầu năm là 35.691.492.423 VND); Phải thu ngắn hạn khác là 12.386.421.072 VND (số đầu năm là 13.052.060.383 VND); đồng thời CK.THĐ chưa đánh giá và trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với các khoản nợ đã quá hạn thanh toán, giá trị ước tính lũy kế cần trích đến thời điểm đầu năm là 45.074.134.537 VND và ảnh hưởng đến cuối năm là 43.320.904.912 VND;

2) Tại ngày lập báo cáo tài chính năm, CK.THĐ chưa xác định giá trị thuần có thể thực hiện, chưa trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho (gồm: Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang, Thành phẩm) đang tồn đọng lâu ngày với giá trị khoảng 14,2 tỷ VND;

3) CK.THĐ chưa ghi nhận tăng bổ sung tài sản dài hạn theo Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp tại ngày 01/7/2014 cho mục đích cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước Tổng Công ty phần giá trị còn lại được đánh giá tăng thêm của phí hạ tầng khu công nghiệp với số tiền là 46.646.861.927 VND;”

CK THĐ đã thực hiện gửi đối chiếu nợ phải thu đến tất cả khách hàng, tuy nhiên một số khách hàng chưa phản hồi. Đối với các khoản nợ quá hạn, khách hàng vẫn đang thực hiện thanh toán nên CK THĐ chưa thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

Đối với một số mặt hàng tồn kho tồn đọng lâu ngày, CK THĐ đánh giá trị trường đang chấp nhận giá bán của đơn vị và chưa hoàn thành việc khảo sát trên thị trường các sản phẩm cùng loại để có cơ sở đánh giá giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn đọng.

Cơ quan có thẩm quyền chưa phê duyệt chính thức quyết toán cổ phần hóa nên CK THĐ chưa thực hiện điều chỉnh số liệu (nếu có).

II. Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế

Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước như sau:

CHỈ TIÊU	Năm 2020 (đã kiểm toán)	Năm 2019 (đã kiểm toán)	Chênh lệch	
	(VND)	(VND)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Doanh thu thuần về BH & CCDV	3.666.911.969.979	4.487.652.760.982	(820.740.791.003)	-18%
Giá vốn hàng bán	3.479.514.003.958	4.422.218.626.061	(942.704.622.103)	-21%
Lợi nhuận gộp về BH & CCDV	187.397.966.021	65.434.134.921	121.963.831.100	186%
Doanh thu hoạt động tài chính	976.696.805.105	903.273.289.738	73.423.515.367	8%
Phản lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	5.123.779.394.529	7.126.005.022.966	(2.002.225.628.437)	-28%
Chi phí bán hàng	62.566.652.204	88.630.009.496	(26.063.357.292)	-29%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	415.769.816.332	467.948.556.124	(52.178.739.792)	-11%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.594.193.918.635	7.318.737.930.727	(1.724.544.012.092)	-24%

Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất năm 2020 so với năm 2019 giảm 24% tương đương với giá trị 1.724.544.012.092 đồng chủ yếu do lợi nhuận sau thuế theo tỷ lệ sở hữu của VEAM tại công ty liên doanh, liên kết giảm mạnh 28% tương đương với giá trị 2.002.225.628.437 đồng.

Trên đây là giải trình ý kiến kiểm toán tại Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH Kiểm toán VACO và giải trình biến động lợi nhuận sau thuế trên BCTC năm 2020 đã kiểm toán của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- BKS; KTNB
- Đăng website VEAM;
- Lưu: VT, KTTC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Phạm Hà